TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2025/HS-ST
Ngày: 01/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Ngọc Tuyền

2. Bà Võ Thị Gái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 438/2025/HSST ngày 20/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 07/7/2025, đối với bị cáo:

Phạm Đan T; sinh năm 2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 41/1 Đường 24, khu phố 14, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: Phòng 11 nhà số 31 Đường 42, khu phố 14, phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh).; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành S và bà Lê Thị Thanh V; Bị cáo là em út trong gia đình có hai chị em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 22/7/2024, tổ tuần tra Đội ma túy phối hợp với Tổ tuần tra số 4 – 363 Công an thành phố Thủ Đức tuần tra đến trước nhà số 49 Đường 43, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phạm Đan T đang điều khiển xe môtô hiệu Honda Wave, biển số 59L2 - 496.32 có dấu hiệu khả nghi nên dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát

hiện tại giỏ xe bên trái baga xe môtô của T có 01 hộp giấy màu vàng bên trong có: 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xám, có khối lượng 1,0747 gam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 1,4346 gam. T khai nhận: 02 viên nén màu xám là ma túy dạng "thuốc lắc" và gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy dạng "khay" Trường đang trên đường đi bán cho 01 người phụ nữ tên M (không rõ lai lịch) nên tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Xét nghiệm ma túy đối với Phạm Đan T, kết quả: Âm tính; (BL : 56-65)

Tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Đan T, tại địa chỉ: phòng trọ số 11, nhà số 31, Đường 42, Khu phố 14, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh , phát hiện và thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa 03 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 2,8556 gam. Qua xác minh, T và chị Vương Lê Hiền T1 (sinh năm: 2004, sống chung như vợ chồng, không đăng ký kết hôn) cùng sinh sống tại địa chỉ trên đến ngày 09/6/2024 thì chị T1 đi sinh con và ở dưỡng sinh tại nhà ba mẹ đẻ, tại địa chỉ 366/22, đường Bùi Minh Trực, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, chị T1 không tham gia và không biết việc T bán ma túy. (BL: 50-51, 77-78)

Quá trình điều tra, xác định: Thông qua các mối quan hệ xã hội, T quen biết 01 thanh niên tên H (không rõ lai lịch). Trong thời gian quen biết, do biết T cần tiền để nuôi con nên H nói H có bán ma túy và sẽ hỗ trợ chia sẵn để T về bán lại, T đồng ý. T đã mua ma túy của H được 01 lần vào khoảng đầu tháng 7/2024, T mua 01 gói ma túy với giá 9.500.000 đồng sau đó đã bán lại cho 03 người không rõ lai lịch tên M (Z tên M); U (Zalo tên U1) và Đ (Zalo tên Ái N).

Ngày 16/7/2024, T tiếp tục gọi messenger (tên Quốc H, không rõ lai lịch) để hỏi mua 01 hộp 10 ma túy khay giá 6.500.000 đồng và 10 viên thuốc lắc giá 3.000.000 đồng, tổng cộng là 9.500.000 đồng; H đặt G giao ma túy qua cho T tại trước nhà trọ của T. Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 17/7/2024, T đi ra nhận hàng của 01 người đàn ông mặc áo G (không rõ biển số xe), ma túy được giấu trong 01 túi đựng quần áo và mỹ phẩm, sau đó T trả 9.500.000 đồng cho người tài xế. Khi T vào trong nhà, kiểm tra túi đựng quần áo, thì ma túy được cuốn ở trong gồm: 04 gói ma túy khay (mỗi gói là nửa hộp 5), 01 gói nylon chứa 04 gói ma túy khay (mỗi gói chứa 01 chấm khay) và 10 viên thuốc lắc màu xám. Số ma túy này T cất dưới gầm bàn trang điểm trên gác lửng phòng trọ. H đã giúp T chia sẵn ma túy theo loại "nửa hộp 5" và "01 chấm" để T dễ bán do T chưa rành phân ma túy khay với khối lượng bao nhiêu. Ngày 22/7/2024, M đặt mua 01 gói ma túy, T mang gói ma túy đi giao cho M thì bị bắt như đã nêu trên. (Bút lục : 67-74, 80-81).

Kết luận giám định số 8757/KL-KTHS ngày 29/7/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 viên nén màu xám có khối lượng 1,0747 gam, là ma túy loại MDMA và 01 túi nylon chứa tinh thể không màu (thu giữ lúc bắt quả tang) có khối lượng 1,4346 gam, là ma túy dạng

Ketamine; 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (thu giữ lúc khám xét nơi ở của T) có khối lượng 2,8556 gam, là ma túy dạng Ketamine (Bút lục 53).

Qua kiểm tra điện thoại của T chỉ ghi nhận nhật ký cuộc gọi vào ngày 22/7/2024 giữa T và M. Cơ quan Điều tra gửi Công văn yêu cầu Công ty Cổ phần V2 cung cấp thông tin, dữ liệu điện tử liên quan đến các tài khoản Zalo tên "Mị", "Uyn", "Ái Ngọc" nhưng chưa có kết quả. (Bút lục: 42-44).

Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã xác minh chủ tài khoản facebook tên "Quốc Huy", kết quả: Không xác định được chủ sở hữu. (Bút lục: 45)

* Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, không có sim điện thoại; 02 viên nén màu xám có khối lượng 1,0747 gam; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,4346 gam; 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 2,8556 gam; 01 hộp giấy đựng 08 gói ny lon rỗng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 59L2-496.32. Qua xác minh anh V1 Lê Đình T2 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 59L1-496.32, xe mô tô trên anh T2 cho vợ chồng T mượn để đi lại, việc T mua bán ma túy anh T2 không biết nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành trả lại xe mô tô trên cho anh T2 (Bút lục: 47).

Bản Cáo trạng số 419/CT-VKSTPTĐ ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu. bị cáo đồng ý với kết luận giám định, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi, tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đan T từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu màu xanh; tịch thu tiêu hủy 02 viên nén màu xám có khối lượng 1,0747 gam; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,4346 gam; 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 2,8556 gam và hộp giấy.

Về biện pháp tư pháp và hình phạt bổ sung: buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép và phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo T không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 22/7/2024, Phạm Đan T có hành vi tàng trữ 1,0747 gam ma túy dạng MDMA và 4,2902 gam ma túy dạng Ketamine nhằm mục đích bán cho người khác thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng ma túy được xác định như sau: (1,0747/5*100) + (4,2902/20*100) = 42.945%. Vì vậy, Hành vi của Phạm Đan T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 419/CT-VKSTPTĐ ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho T tên Quốc H, do không rõ lai lịch nên Cơ quan Điều tra cần tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với lời khai Trường đã bán ma túy cho những người tên M, U, Đ, ngoài lời khai thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra cần tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Không có.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, làm tiền đề phát sinh nhiều tội phạm, tệ nạn xấu trong xã hội. Do đó, cần phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét để đảm bảo tính răn đe của pháp luật nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6.] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh của Phạm Đan T (máy đã qua sử dụng), đây là vật bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội và có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 02 viên nén màu xám có khối lượng 1,0747 gam; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,4346 gam; 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 2,8556 gam. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. (mẫu vật còn lại sau giám định được lưu giữ trong 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên của giám định viên và cán bộ điều tra (vụ 2686/24).

- Đối với 01 hộp giấy chứa 08 gói nylon rỗng không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về biện pháp tư pháp: xét bị cáo khai nhận thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy số tiền 4.000.000 đồng. Do đó cần truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T là 4.000.000 đồng.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận toàn bộ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Phạm Đan T** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/7/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017';

Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng hiệu Iphone màu xanh, không có sim.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 hộp giấy đựng 08 gói nylon rỗng; 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên của giám định viên và cán bộ điều tra (vụ 2686/24).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 019KVII ngày 09/7/2025).

3. Biện pháp tư pháp: truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T là 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Kv2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương